

Số: **06** /2024/QĐST-DS

Cẩm Lệ, ngày 23 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu Tuyên bố một người mất năng lực
hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Hai

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 219/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 08/2024/QĐST-VDS ngày 16 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông **Trương Phúc S**, sinh năm 1952

Địa chỉ: **Số G C, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.** (Có mặt tại phiên họp)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Trương Thế T**, sinh năm 1994

Địa chỉ: **Số G C, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.** (Vắng mặt tại phiên họp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*Theo đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc dân sự người yêu ông **Trương Phúc S** trình bày:*

Ông và bà **Nguyễn Thị Thế I** vợ chồng, trong quá trình chung sống vợ ông sinh được một người con tên **Trương Thế T**, sinh năm 1994. Vợ ông bà **Nguyễn Thị T1**

chết vào đầu năm 2024, hiện nay ông là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu **Trương Thế T**.

Từ khi sinh ra cho đến bây giờ, cháu **Trương Thế T** không may mắn như những người bình thường, cháu không tự chăm sóc được bản thân, mọi sinh hoạt hằng ngày của cháu đều do ông chăm sóc và nuôi dưỡng cháu.

Quá trình phát triển của cháu được thể hiện như sau: Từ nhỏ cháu đã có biểu hiện chậm biết đi và chậm biết nói. Lớn lên, cháu có đi học 06 năm tại **Trường K** nhưng không biết chữ, biết tiền, nhưng không biết mệnh giá và tính toán, khả năng suy luận kém; không thể tự lao động nuôi sống bản thân; sống phụ thuộc vào gia đình. Ở nhà, cháu có thể làm một số công việc đơn giản như quét nhà, lau nhà nhưng không sạch; đêm ngủ được, tự ăn uống được, vệ sinh cá nhân phải nhắc nhở và có hỗ trợ; không biết đói no và nóng lạnh. Thỉnh thoảng cháu hay la hét, đánh người thân khi không vừa ý. Gia đình ông đã đưa cháu đi khám và các cơ quan có chuyên môn xác định cháu bị hội chứng Down bẩm sinh.

Nay ông **Trương Phúc S** yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu **Trương Thế T** bị mất năng lực hành vi dân sự.

** Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:*

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, hội đồng giải quyết việc dân sự, thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm thẩm phán, Hội đồng ra quyết định giải quyết việc dân sự đã tuân thủ đúng quy định tại các điều 365, 366, 369, 370, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và việc chấp hành pháp luật của các đương sự tuân thủ đúng quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Sau khi xem xét chứng cứ trong hồ sơ thì thấy cháu **Trương Thế T** mất năng lực hành vi dân sự. Do đó có đủ cơ sở để chấp nhận đơn yêu cầu của ông **Trương Phúc S**, đề nghị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tuyên bố cháu **Trương Thế T** mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng nhận định:

Về nội dung:

[1] Ông **Trương Phúc S** yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu **Trương Thế T** mất năng lực hành vi dân sự. Mục đích yêu cầu tuyên bố cháu **Trương Thế T** mất năng lực hành vi dân sự là để hoàn tất các thủ tục về pháp lý đối với nhà đất của ông **Trương Phúc S** và bà **Nguyễn Thị T1**.

[2] Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông **Trương Phúc S** thì thấy: Sau khi thụ lý việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông **Trương Phúc S** đối với cháu **Trương Thế T**, sinh năm 1994, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 18/2024/QĐ-TCGD ngày 20 tháng 8 năm 2024 trưng cầu **Trung tâm P** giám định về tâm thần đối với cháu **Trương Thế T**.

[3] Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 1655/KLGD ngày 13 tháng 9 năm 2024 của **Trung tâm P** kết luận cháu **Trương Thế T** mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự. Do đó có đủ căn cứ để tuyên bố cháu **Trương Thế T** bị mất năng lực hành vi dân sự theo yêu cầu của ông **Trương Phúc S** là phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên họp nên Tòa án chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu.

[4] Lệ phí Tòa án: Ông **Trương Phúc S**, sinh năm 1952 thuộc diện người cao tuổi và được miễn toàn bộ lệ phí của Tòa án theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Chi phí trưng cầu giám định là 1.233.750 đồng ông **Trương Phúc S** tự nguyện chịu, đã nộp và đã chi xong.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; các điều 369, 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông **Trương Phúc S** về việc “*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”.

Tuyên bố: Chị **Trương Thế T**, sinh năm 1994; Địa chỉ: **Số G C, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng** là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **Trương Phúc S** được miễn lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

3. Chi phí trưng cầu giám định 1.233.750 đồng (*Một triệu hai trăm ba mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng*) ông **Trương Phúc S** tự nguyện chịu. Ông **Trương Phúc S** đã nộp và đã chi xong.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định (ngày 23/9/2024); Viện Kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định này. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- UBND phường Hòa Thọ Đông;
- Lưu hồ sơ .

Trương Thị Hai